|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| logo BVBANK-01 | | | | | | | | **HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**  **DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC**  MÃ QR | | | | | |
| **BÊN A. NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT- BVBank < ĐƠN VỊ >** | | | | | | | | | | | | | |
| Địa chỉ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Người đại diện | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Chức vụ | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Giấy ủy quyền số | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Ngày | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| *(Sau đây gọi tắt là “BVBank” )* | | | | | | | | | | | | | |
| **BÊN B: < TÊN KHÁCH HÀNG >** | | | | | | | | | | | | | |
| Giấy CN ĐKDN/GCN ĐKKD/Giấy phép đầu tư/Giấy phép thành lập | | | | | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | |
| Ngày cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Nơi cấp | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Địa chỉ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Điện thoại | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Người đại diện | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Chức vụ | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Số CCCD/CMND/HC: | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Ngày cấp | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | Nơi cấp | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | |
| Giấy ủy quyền số | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Ngày | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| *(Sau đây gọi tắt là “Khách hàng” )* | | | | | | □ Cư trú | | | | | □ Không cư trú | |  |
| Thông tin Tài khoản thanh toán trích/nhận tiền của Khách hàng | | | | | | | | | | | | | |
| Tên tài khoản | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Số tài khoản | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Mở tại | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| **HAI BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU** | | | | | | | | | | | | | |
| **Điều 1: Thông tin khoản tiền gửi có kỳ hạn tại BVBank** | | | | | | | | | | | | | |
| Số tiền | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | Loại tiền | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Số tiền bằng chữ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Kỳ hạn | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | Lãi suất | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | Phương thức trả lãi | | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | |
| Ngày hiệu lực | | *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | | | | Ngày đến hạn | | | | *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | | | |
| Phương pháp tính lãi | | *Tiền lãi = {Số dư tiền gửi thực tế nhân với (x) Lãi suất nhân với (x) Số ngày gửi thực tế} chia cho (:) 365 ngày.* | | | | | | | | | | | |
| **Điều 2: Thanh toán gốc, lãi** | | | | | | | | | | | | | |
| Khi Hợp đồng này đến hạn, Khách hàng lựa chọn một trong các phương thức thanh toán sau: | | | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | Gia hạn số tiền gốc cho Khách hàng một kỳ hạn mới, tương đương kỳ hạn ban đầu theo mức lãi suất hiện hành mà BVBank công bố tại thời điểm gia hạn, số tiền lãi (đã trừ các chi phí liên quan nếu có) chuyển vào TKTT của Khách hàng đã đăng ký với BVBank. | | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | Tự động nhập lãi vào gốc và gia hạn cho Khách hàng một kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn ban đầu theo mức lãi suất hiện hành mà BVBank công bố tại thời điểm gia hạn. | | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | Tất toán khoản tiền gửi có kỳ hạn để chuyển toàn bộ gốc và lãi (sau khi đã khấu trừ các khoản phí có liên quan (nếu có)) vào tài khoản thanh toán của Khách hàng đã đăng ký với BVBank. | | | | | | | | | | | | |
| **Điều 3: Điều khoản khác** | | | | | | | | | | | | | |
| * Các quyền và nghĩa vụ khác giữa các bên thực hiện theo “CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN” đính kèm Hợp đồng này và là một phần không tách rời của Hợp đồng này. * Hợp đồng này được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau, BVBank giữ 02 (hai) bản và Khách hàng giữ 01 (một) bản, có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động chấm dứt sau khi các bên thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhau. * Sau khi thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng thì Hợp đồng này xem như được thanh lý. | | | | | | | | | | | | | |
| **ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **Kế toán trưởng Người đại diện hợp pháp** | | | | | **BVBANK**  *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  Ngày\_\_\_/\_\_\_/\_\_\_  Số HĐTG: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số tài khoản tiền gửi :\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | |
|  | | | | |  | | | | | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| logo BVBANK-01 | **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN** | |
| 1. **Quyền và nghĩa vụ các bên**    1. Quyền và nghĩa vụ BVBank 2. Quyền của BVBank    * Được yêu cầu Khách hàng chuyển tiền theo đúng thời gian đã thoả thuận trong Hợp Đồng.    * Được toàn quyền trích số dư tiền gửi tại Hợp đồng này để thu nợ hoặc chi trả cho các nghĩa vụ của Khách hàng hoặc Bên khác mà Khách hàng có thỏa thuận dùng số dư tiền gửi tại Hợp đồng này làm tài sản bảo đảm tại BVBank (nếu có). Trường hợp loại tiền thanh toán khác với loại tiền gửi trên Hợp đồng này thì tỷ giá quy đổi do BVBank quyết định.    * Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi của Khách hàng.    * Yêu cầu Khách hàng giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến số tiền gửi của Khách hàng.    * Các quyền khác theo hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các bên và quy định của pháp luật liên quan. 3. Nghĩa vụ của BVBank:    * Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền gửi (gốc và lãi) khi đến hạn và lãi quá hạn (nếu có) cho Khách hàng theo quy định tại hợp đồng này.    * Tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng khi Khách hàng có nhu cầu sử dụng số tiền gửi theo hợp đồng này làm tài sản đảm bảo.    * Có các nghĩa vụ khác theo quy định tại hợp đồng này và pháp luật Việt Nam.    1. Quyền và nghĩa vụ Khách hàng: 4. Quyền của Khách hàng    * Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thoả thuận với BVBank theo hợp đồng này.    * Được yêu cầu BVBank thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn, lãi quá hạn (nếu có) theo quy định tại hợp đồng này.    * Được quyền tra cứu thông tin khoản tiền gửi theo một trong các phương thức sau:      + Trực tiếp tại quầy      + Tra cứu thông tin qua các kênh Ngân hàng điện tử: Internet Banking và Mobile Banking      + Tra cứu bằng mã QR code trên hợp đồng tiền gửi      + Hình thức khác do BVBank triển khai từng thời kỳ.    * Tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng được phép sử dụng để làm tài sản đảm bảo theo quy định pháp luật.    * Các quyền khác theo quy định tại hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các Bên và quy định của pháp luật liên quan. 5. Nghĩa vụ của Khách hàng    * Đảm bảo tài khoản thanh toán có đủ số tiền gửi và đúng thời gian quy định tại hợp đồng này.    * Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi.    * Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Số tiền gửi tại BVBank.    * Các nghĩa vụ khác theo quy định tại hợp đồng này và theo pháp luật Việt Nam. 6. **Rút tiền gửi trước hạn** 7. Trường hợp Khách hàng rút trước hạn toàn bộ tiền gửi:    * BVBank áp dụng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của BVBank theo loại đồng tiền gửi tại thời điểm rút trước hạn, tính theo số ngày thực tế gửi từ ngày mở/ ngày tái tục gần nhất đến ngày liền trước ngày rút trước hạn, đồng thời Khách hàng phải hoàn trả lại phần chênh lệch giữa tiền lãi đã nhận trước đó và tiền lãi không kỳ hạn (nếu có). Khách hàng phải chi trả các khoản phí (nếu có) liên quan đến việc rút trước hạn theo quy định BVBank trong từng thời kỳ.BVBank thu lại phần chênh lệch giữa lãi đã trả Khách hàng hoặc lãi giữ hộ Khách hàng với phần tiền lãi Khách hàng nhận được trong trường hợp rút vốn trước hạn. 8. Trường hợp Khách hàng rút trước hạn một phần tiền gửi:    * Đối với khoản tiền gửi có phương thức lãi trả cuối kỳ: BVBank áp dụng mức lãi suất tối đa cho phần tiền gửi rút trước hạn bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của BVBank theo loại đồng tiền gửi tại thời điểm rút trước hạn, tính theo số ngày thực tế gửi từ ngày mở/ ngày tái tục gần nhất đến ngày liền trước ngày rút trước hạn và Khách hàng phải chi trả các khoản phí (nếu có) liên quan đến việc rút trước hạn theo quy định BVBank trong từng thời kỳ.    * Đối với khoản tiền gửi có phương thức lãi trả định kỳ (hàng háng, hàng quý, hàng 06 tháng, hàng năm), lãi trả trước thì mức lãi suất tối đa áp dụng cho phần tiền gửi rút trước hạn mức lãi suất tối đa áp dụng cho phần tiền gửi rút trước hạn bằng mức lãi suất tiền gửi không | | kỳ hạn thấp nhất của BVBank theo loại đồng tiền gửi tại thời điểm rút trước hạn tính theo số ngày thực tế gửi từ ngày mở/ ngày tái tục gầnnhất đến ngày liền trước ngày rút tiền, đồng thời khách hàng phải hoàn trả lại phần chênh lệch giữa lãi suất tiền gửi đã nhận trước đó và t iền gửi không kỳ hạn tương ứng với số tiền rút trước hạn. KH phải chi trả các khoản phí (nếu có) liên quan đến việc rút trước hạn theo quy định BVBank trong từng thời kỳ.   * + Đối với phần tiền gửi còn lại, BVBank áp dụng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản tiền gửi mà KH rút trước hạn một phần.  1. **Sửa đổi, chấm dứt và chuyển giao quyền sở hữu Hợp đồng**    1. Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc gia hạn trên cơ sở thoả thuận bằng văn bản của Các Bên.    2. Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau: 2. Toàn bộ nghĩa vụ của các Bên theo hợp đồng này và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có) đã được hoàn thành; 3. Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn; 4. Một trong các Bên bị giải thể, phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; 5. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.    1. Trừ phương thức trả lãi trước và định kỳ, Khách hàng được chuyển giao quyền sở hữu các khoản tiền gửi theo hợp đồng này. Tiền gửi được chuyển giao là toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại của các khoản tiền gửi Khách hàng chưa lĩnh tính đến ngày chuyển giao. Khách hàng và người được chuyển giao phải trực tiếp thực hiện các thủ tục chuyển giao theo quy định của BVBank tại thời điểm chuyển giao. 6. **Điều khoản thi hành**    1. Tại thời điểm gửi nêu trên, nếu tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, tạm khóa, đóng hoặc tài khoản thanh toán thực hiện trích tiền của Khách hàng không đủ số dư để trích thanh toán theo tất cả các khoản tiền gửi, hợp đồng này mặc nhiên không có giá trị thực hiện.    2. Nếu ngày đến hạn thanh toán của các khoản tiền gửi có kỳ hạn trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật và của BVBank thì ngày bắt đầu kỳ hạn mới được gia hạn đối với các khoản tiền gửi này (nếu Khách hàng lựa chọn gia hạn theo Điều 3 hợp đồng này) sẽ được bắt đầu từ ngày làm việc liền kề (ngày làm việc tiếp theo đầu tiên) sau ngày nghỉ, ngày lễ.    3. Trường hợp tại thời điểm đến hạn, BVBank không còn tiếp tục huy động kỳ hạn Khách hàng đăng ký ban đầu và/hoặc không còn huy động sản phẩm này nữa, vốn gốc và lãi của Khách hàng sẽ được chuyển vào tài khoản thanh toán của Khách hàng đã đăng ký thông tin với BVBank.    4. Trường hợp tại thời điểm đến hạn, nếu tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, tạm khóa, đóng thì toàn bộ vốn gốc và lãi của khách hàng sẽ được chuyển vào tài khoản trung gian thanh toán của BVBank giữ hộ cho đến khi tài khoản thanh toán của Khách hàng được tái hoạt động trở lại.    5. Tất cả các khoản phí dịch vụ phát sinh liên quan thực hiện theo Biểu phí của BVBank tại thời điểm phát sinh.    6. Khách hàng đã được BVBank cung cấp thông tin, giải thích toàn bộ các nội dung liên quan đến sản phẩm, điều kiện, thể lệ, lãi suất hoặc bất kỳ nội dung nào liên quan đến việc gửi tiền hoặc Hợp đồng này. Do đó bằng việc ký kết Hợp đồng này, Khách hàng cam kết chấp thuận các quy định sản phẩm, điều kiện, thể lệ, lãi suất hoặc bất kỳ nội dung nào liên quan đến việc gửi tiền hoặc Hợp đồng này theo quy định của BVBank và pháp luật có liên quan.    7. Khách hàng đồng ý tuân thủ các quy định của BVBank về việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán.    8. Trường hợp hợp đồng tiền gửi đã ký kết bị nhàu nát, rách, hư hỏng hoặc mất, thất lạc thì người gửi tiền cần thông báo ngay cho Ngân hàng để kịp thời xử lý hoặc tham khảo hướng dẫn tại website: https://bvbank.net.vn/. Nếu thông báo chậm trễ BVBank sẽ không chịu trách nhiệm nếu bị lợi dụng.    9. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ nội dung của các điều khoản trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện, nếu một bên gặp khó khăn, vướng mắc thì phải thông báo cho bên còn lại được biết để cùng bàn bạc tìm biện pháp xử lý thích hợp trên tinh thần hợp tác. Nếu có tranh chấp, vụ việc sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền đề giải quyết theo quy định của Pháp luật.    10. Các quy định khác về tiền gửi có kỳ hạn không quy định trong hợp đồng này được thực hiện theo các Quy định, Quy chế về tiền gửi hiện hành của BVBank và các quy định của pháp luật.    11. Khách hàng đồng ý rằng các quy định tại hợp đồng này có thể được sửa đối, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật. | |